CTCP Vận tải và Tiếp vận Phương Đông Việt (UPCOM: PDV)

Ngày 30/09/2024	15,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	**14.5%**	**63.2%**

ROE — Q3/24: **32.3%** | +/- YoY ▲ 9.3%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	321 tỷ VNĐ	▼ 65.0 ▼ 16.8%	▲ 12.0 ▲ 3.9%
LN gộp	70.6 tỷ VNĐ	▲ 5.60 ▲ 8.7%	▲ 25.7 ▲ 57.3%
LN thuần	55.0 tỷ VNĐ	▲ 17.8 ▲ 47.9%	▲ 36.9 ▲ 204%
LN sau thuế	167 tỷ VNĐ	▲ 137 ▲ 453%	▲ 149 ▲ 812%

	9T 2024	YoY
DT thuần	1,025 tỷ VNĐ	▲ 351 ▲ 52.0%
LN gộp	194 tỷ VNĐ	▲ 87.0 ▲ 80.4%
LN thuần	124 tỷ VNĐ	▲ 69.5 ▲ 128%
LN sau thuế	223 tỷ VNĐ	▲ 172 ▲ 335%

Kết quả kinh doanh

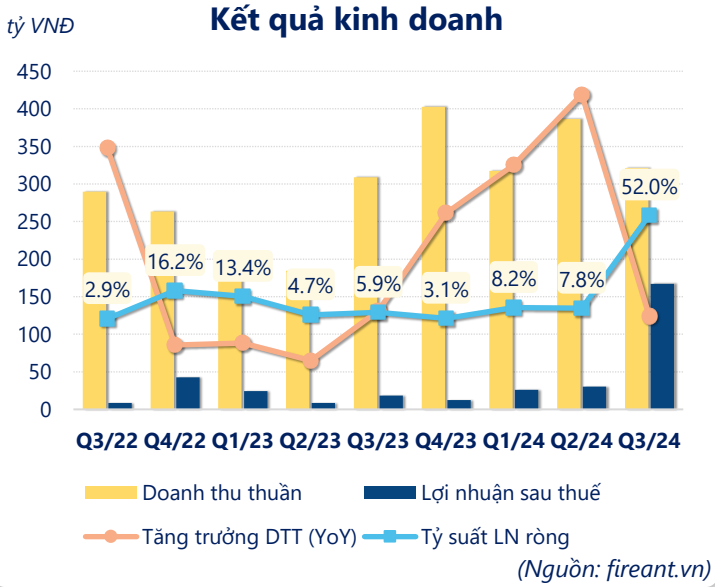

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

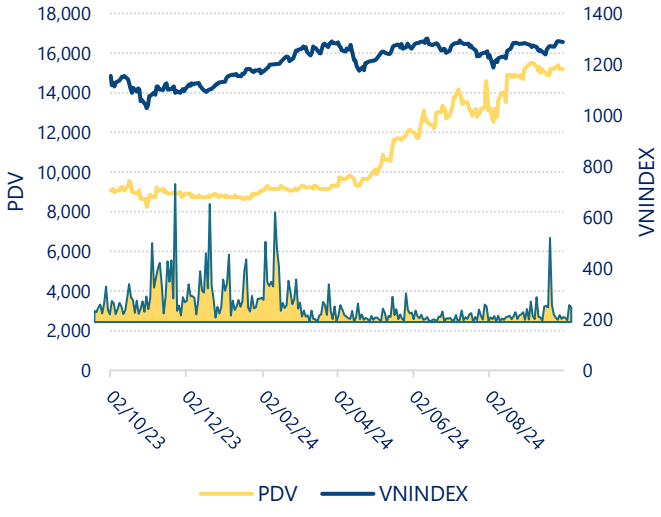

Tăng trưởng lợi nhuận

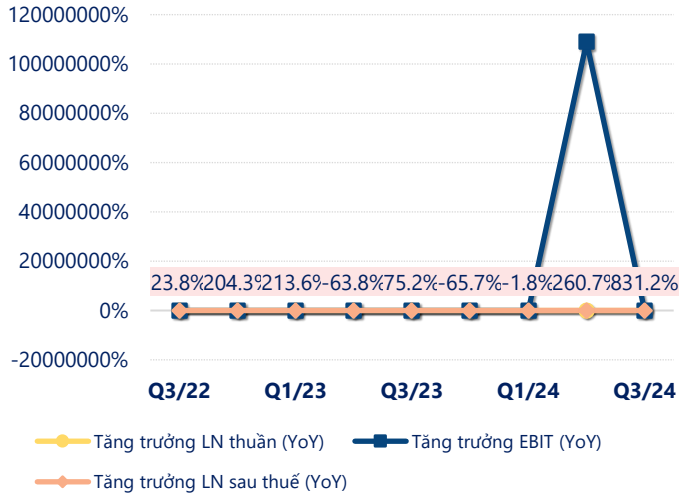

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

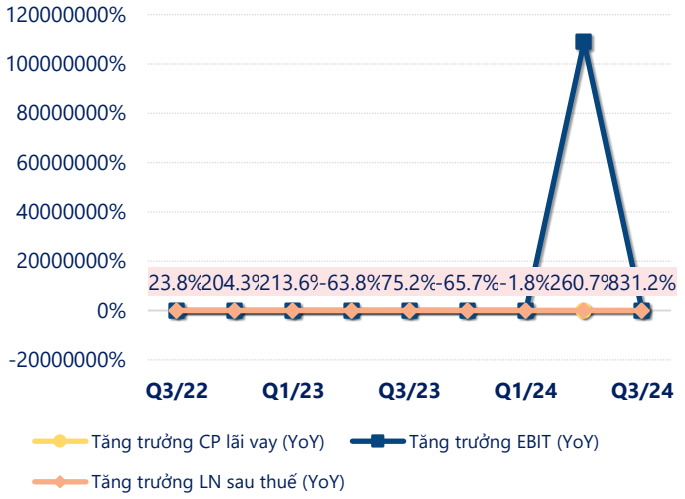

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

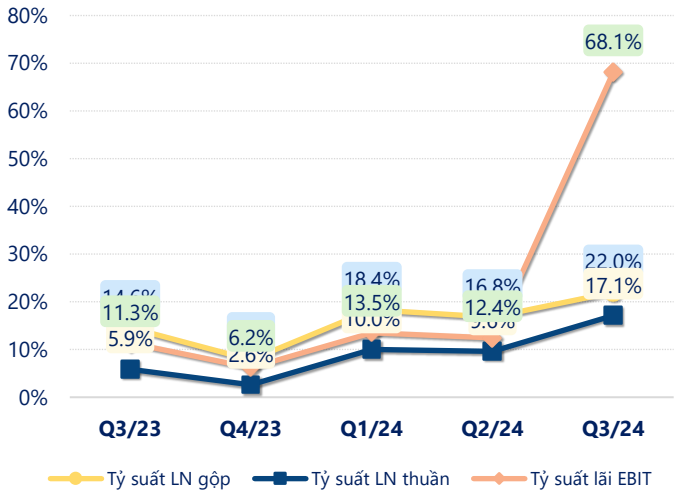

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

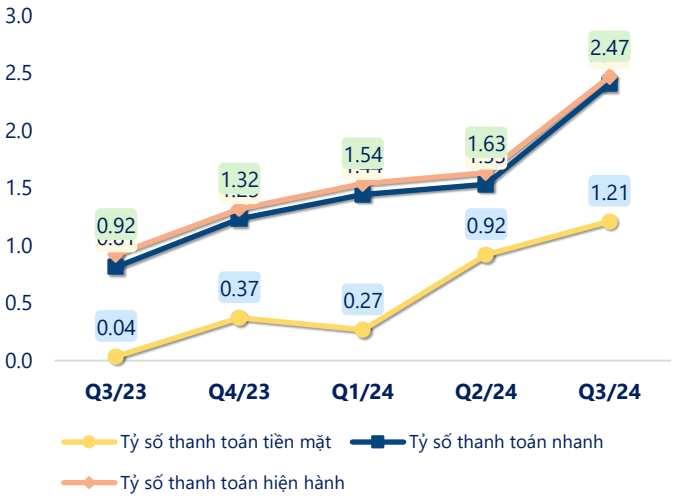

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

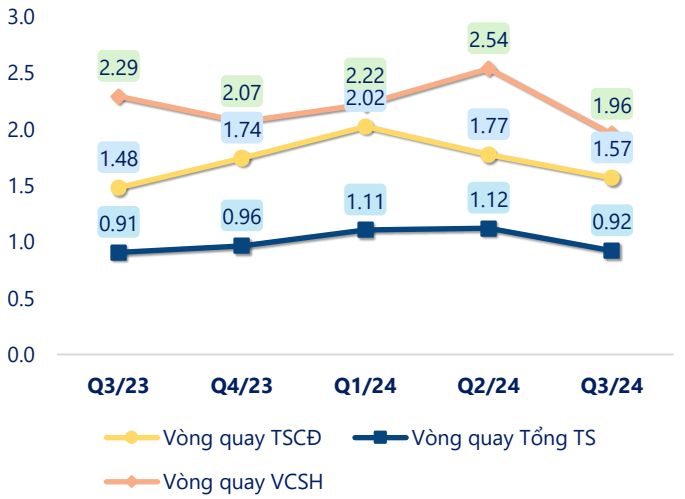

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

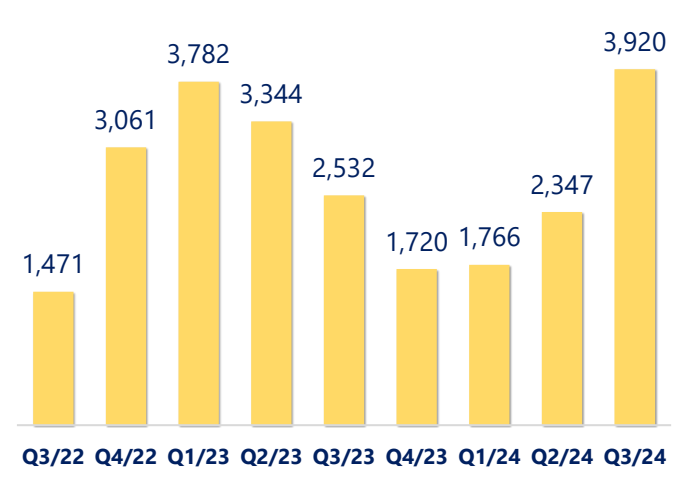

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**321**	**309**	**3.9%**	**1,025**	**674**	**52.0%**
Giá vốn hàng bán	251	264	-5.1%	831	567	46.6%
Lợi nhuận gộp	70.6	44.9	57.3%	194	107	80.4%
Doanh thu HĐTC	9.33	4.02	132%	16.5	19.3	-14.5%
Chi phí TC	9.99	19.8	-49.5%	41.3	35.6	16.0%
Chi phí lãi vay	9.71	12.2	-20.4%	30.7	26.9	14.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**15.0**	**11.0**	**36.1%**	**45.0**	**36.7**	**22.7%**
LN thuần từ HĐKD	55.0	18.1	204%	124	54.5	128%
Lợi nhuận khác	**154**	**4.75**	**3143%**	**155**	**9.61**	**1511%**
LN trước thuế	209	22.9	813%	279	64.1	335%
Lợi nhuận sau thuế	**167**	**18.3**	**812%**	**223**	**51.3**	**335%**
LNST của CĐ cty mẹ	**167**	**18.3**	**812%**	**223**	**51.3**	**335%**

(Nguồn: fireant.vn)

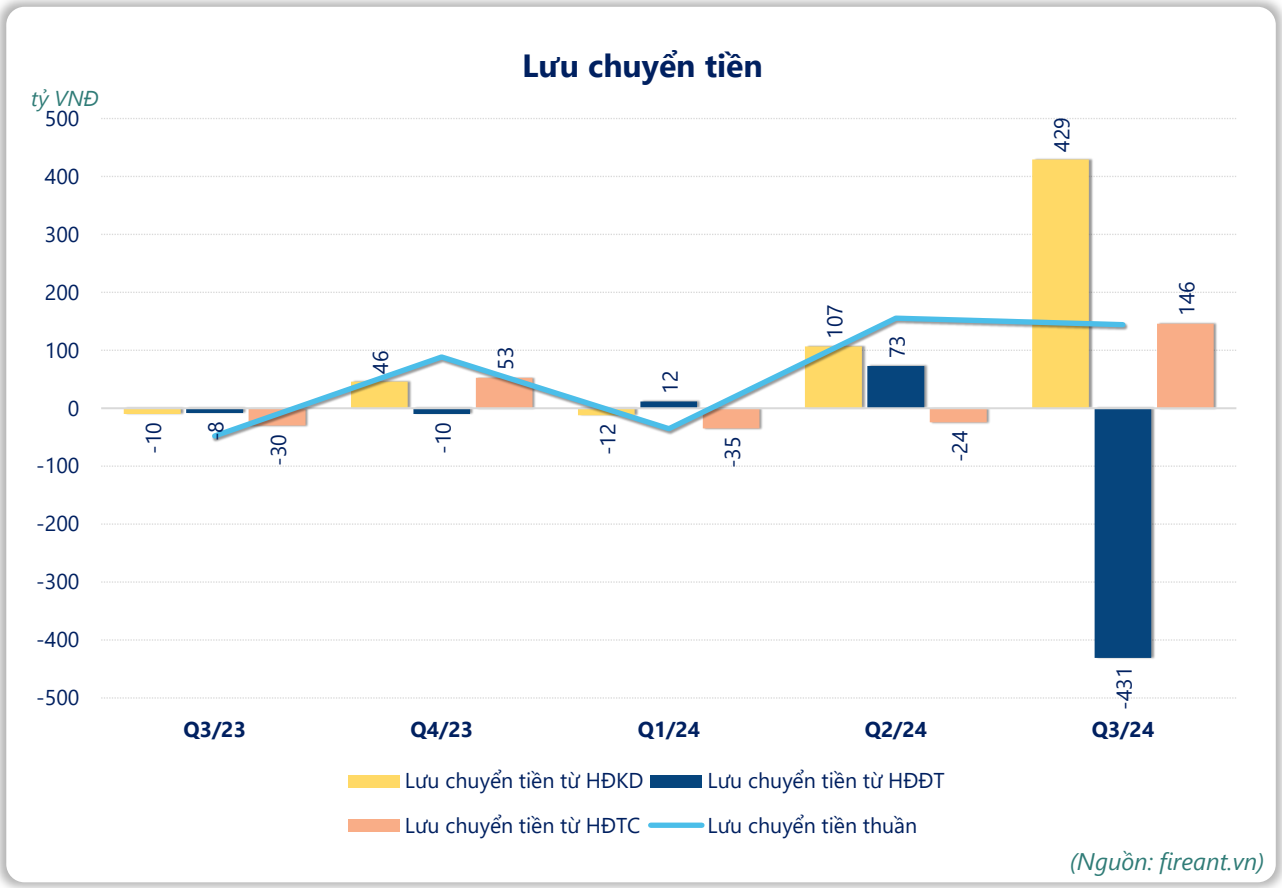

(Nguồn: fireant.vn)